


Số: 698 /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày 19 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH

 Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; để vừa bảo đảm mục tiêu kép và đảm bảo sức khỏe, tính mạng người dân là trên hết, trước hết trong điều kiện “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” và căn cứ diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 hiện nay trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân; hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, ca chuyển bệnh nặng, tử vong do COVID-19; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Nhằm đảm bảo sự thống nhất thực hiện theo quy định, hướng dẫn của các bộ, ngành, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của nhân dân dần trở lại tình trạng bình thường mới.

II. YÊU CẦU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, huy động cả hệ thống chính trị, chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở. Bảo đảm mục tiêu kép nhưng đặt sức khỏe, tính mạng người dân lên trên hết, trước hết nhưng không gây ách tắc cho lưu thông, sản xuất.

2. Bảo đảm các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 phải được thực hiện dứt khoát, kịp thời, quyết liệt; đảm bảo hài hòa giữa các giải pháp chuyên môn y tế với các giải pháp hành chính, kinh tế - xã hội. Các giải pháp y tế phải đồng bộ giữa cách ly với xét nghiệm, điều trị, vắc xin, theo phương châm “cách ly, xét nghiệm là then chốt, vắc xin, thuốc điều trị là điều kiện tiên quyết”.

III. PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH

1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.

- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.
- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch: Đánh giá từ quy mô cấp xã.

3. Tiêu chí đánh giá cấp độ dịch

- a) Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian.
- b) Độ bao phủ vắc xin.
- c) Khả năng thu dung, điều trị của các tuyến.

4. Xác định cấp độ dịch tại tỉnh Bắc Kạn

4.1. Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới) được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao theo hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới (mức 1: 0 - < 20; mức 2: 20 - < 50; mức 3: 50 - < 150; mức 4: ≥ 150).

- **Cấp tỉnh:** Dân số 316.463 người (theo Cục Thống kê tỉnh cung cấp).

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới). Cách tính ca mắc trong cộng đồng theo công thức:

$$A = \frac{(B + C)}{(2x D)} \times 100000$$

Trong đó:

A: Số ca mắc mới tại cộng đồng /100.000 người/tuần

B: Số ca mắc mới tại cộng đồng /tuần này

C: Số ca mắc mới tại cộng đồng của tuần trước

D: Dân số trên địa bàn

- **Cấp huyện, cấp xã:** Cách tính ca mắc trong cộng đồng theo công thức cách tính như cấp tỉnh (nêu trên).

4.2. Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin

a) Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19: ≥ 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin.

b) Trong tháng 11/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19. Từ tháng 11 năm 2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

4.3. Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến

a) Cấp tỉnh có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4¹.

b) Các huyện, thành phố có kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn để đáp ứng khi có dịch xảy ra.²

¹ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 650/KH-UBND ngày 02/11/2021 về Thiết lập cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 theo mô hình tháp 3 tầng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Kế hoạch số 649/KH-UBND ngày 02/11/2021 về Thiết lập Trung tâm hồi sức tích cực điều trị người bệnh COVID-19 nặng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

** Trong trường hợp nâng cấp độ dịch thì phải thông báo cấp độ dịch và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch trước tối thiểu 48 giờ cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, có sự chuẩn bị trước khi áp dụng.*

IV. CÁC BIỆN PHÁP CHUYÊN MÔN Y TẾ

1. Chuẩn bị năng lực ứng phó với dịch COVID-19

Để đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, các huyện, thành phố cần chuẩn bị các nội dung sau:

a) Xây dựng kịch bản và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch; tổ chức triển khai khi có dịch xảy ra trên địa bàn.

b. Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly trên địa bàn

c) Tăng cường khả năng thu dung, điều trị và chăm sóc người mắc COVID-19:

- Xây dựng kế hoạch thu dung, chăm sóc, điều trị người mắc COVID-19 (F0), kế hoạch bảo đảm đáp ứng về giường ICU. Cập nhật số liệu và quản lý phân mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị F0.

- Có kế hoạch bảo đảm khi có dịch xảy ra: các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các trạm y tế xã, phường, thị trấn bảo đảm cung cấp ô xy y tế; có kế hoạch tổ chức các trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- Tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị COVID-19. Bảo đảm tổ chức phân luồng, sàng lọc các trường hợp nghi nhiễm đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để phát hiện ca bệnh, quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Xét nghiệm

- Thực hiện theo Kế hoạch số 659/KH-UBND ngày 05/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai xét nghiệm sàng lọc vi rút SARS-CoV-2 theo vùng nguy cơ và nhóm nguy cơ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Xét nghiệm theo phương pháp gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

3. Cách ly y tế

a) Đối với người đến từ địa bàn có dịch (địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc vùng cách ly y tế), người tiếp xúc gần (F1): thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.

b) Đối với người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em): thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cách ly cùng.

4. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

² UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch cung cấp ô xy y tế tại các trạm y tế xã để đáp ứng khi có dịch xảy ra; kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế, Kế hoạch số 604/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế; có phương án thiết lập trạm y tế lưu động tại khu, cụm công nghiệp (kết hợp với bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh); được diễn tập, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết

- Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19, ưu tiên tiêm cho người từ 50 tuổi trở lên, người có bệnh nền, phụ nữ có thai, người lao động làm việc tại các khu, cụm công nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch tiêm chủng cho trẻ em từ 3 đến dưới 18 tuổi; thực hiện tiêm vắc xin sớm nhất, nhanh nhất cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi theo lộ trình từ lứa tuổi cao đến thấp (tiêm trước cho lứa tuổi từ 16 đến dưới 18 tuổi và hạ dần độ tuổi) theo tiến độ cung ứng vắc xin của Bộ Y tế.

5. Điều trị F0: Thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.

6. Đối với công tác đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng/quán ăn, các cơ sở giáo dục đào tạo, người điều khiển phương tiện vận chuyển: Thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công Thương.

V. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH

Các biện pháp y tế bao gồm: cách ly y tế, xét nghiệm, thu dung, điều trị, tiêm chủng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế ở tất cả các cấp độ.

1. Đối với tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	GHI CHÚ
1. Tổ chức hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch: - Các điều kiện về chuyên môn như vắc xin, xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế. - Ban chỉ đạo các cấp căn cứ vào tình hình thực tiễn để quy định về số lượng người tham gia.	Không hạn chế số người	Hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/hạn chế, có điều kiện	
2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa, đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19	Hoạt động	Hoạt động/hoạt động có điều kiện	Không hoạt động/hoạt động hạn chế, có điều kiện	Không hoạt động/hoạt động hạn chế, có điều kiện	Thực hiện theo Quyết định số 1811/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải
3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh <i>*Đối với Người vận chuyển hàng bằng xe máy sử dụng công nghệ có đăng ký (bao gồm nhân viên của doanh</i>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*	

nghiệp bưu chính)					
4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ	Thực hiện theo hướng dẫn Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.				
4.1. Cơ sở sản xuất, đơn vị thi công các dự án, công trình giao thông, xây dựng *Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	
4.2. Cơ sở kinh doanh dịch vụ bao gồm trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối, trừ các cơ sở quy định tại điểm 4.3, 4.4 *Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. ** Trường hợp cần thiết, Ban chỉ đạo các cấp quy định hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*/ hoạt động hạn chế**	
4.3. Nhà hàng/quán ăn, chợ truyền thống * Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế. ** Ban chỉ đạo các cấp quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 bao gồm hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động hạn chế**	
4.4. Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao như: karaoke, mát xa, quán bar, internet, trò chơi điện tử, làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp và các cơ sở khác do ban chỉ đạo phòng chống dịch các địa phương quyết định.	Hoạt động/hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động	
4.5. Hoạt động bán hàng	Hoạt động	Hoạt	Ngừng	Ngừng	

<p><i>rong, vé số dạo,...</i></p> <p>* Ban chỉ đạo các cấp quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.</p>		<p>động/hoạt động có điều kiện*</p>	<p>hoạt động/hoạt động có điều kiện*</p>	<p>hoạt động</p>	
<p>5. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp</p> <p>* Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.</p> <p>** Thời gian, số lượng học sinh, ngừng một số hoạt động theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết hợp với dạy, học trực tuyến và qua truyền hình.</p>	<p>Hoạt động*</p>	<p>Hoạt động*/ hoạt động hạn chế**</p>	<p>Hoạt động hạn chế**</p>	<p>Ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế**</p>	<p>Thực hiện theo Hướng dẫn của Bộ GDĐT</p>
<p>6. Hoạt động cơ quan, công sở: Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.</p> <p>* Giảm số lượng người làm việc, tăng cường làm việc trực tuyến.</p>	<p>Hoạt động</p>	<p>Hoạt động</p>	<p>Hoạt động hạn chế*</p>	<p>Hoạt động hạn chế*</p>	
<p>7. Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự</p> <p>* Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19</p> <p>** Ban chỉ đạo các cấp quy định số lượng người tham gia.</p>	<p>Hoạt động*</p>	<p>Hoạt động*/ hoạt động hạn chế**</p>	<p>Hoạt động hạn chế**</p>	<p>Ngừng hoạt động</p>	
<p>8. Hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao</p>	<p>Thực hiện Hướng dẫn số 3862/HD-BVHTTDL ngày 18/10/2021 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch</p>				
<p>8.1. Cơ sở, địa điểm nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, điểm tham quan du lịch: Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch</p>	<p>Hoạt động</p>	<p>Hoạt động</p>	<p>Hoạt động hạn chế*</p>	<p>Ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế*</p>	

COVID-19 * Giảm công suất, số lượng người tham gia.					
8.2. Bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, ... * Cơ sở có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 (bao gồm việc tự tổ chức xét nghiệm cho nhân viên, người lao động, điều kiện đối với người thăm quan, khán thính giả và phương án xử lý khi có ca mắc mới). ** Giảm công suất, số lượng người tham gia.	Hoạt động*	Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động	
9. Ứng dụng công nghệ thông tin					
9.1. Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	
9.2. Quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	

2. Đối với cá nhân

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Tuân thủ 5K	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
2. Ứng dụng công nghệ thông tin Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh).	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
3. Đi lại của người dân đến từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau * Tuân thủ điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế, có điều kiện*	Hạn chế**

**Tuân thủ các điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm, cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế.				
4. Điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19 * Theo hướng dẫn của Bộ Y tế và quyết định của Ban chỉ đạo phù hợp với điều kiện thu dung, điều trị tại địa phương và điều kiện ăn ở, sinh hoạt, nguyện vọng của người nhiễm COVID-19.	Áp dụng*	Áp dụng*	Áp dụng*	Áp dụng*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Công bố, cập nhật thông tin cấp độ dịch tại các địa bàn và vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên địa bàn tỉnh và các biện pháp áp dụng tương ứng trên các ứng dụng công nghệ thông tin phòng, chống dịch (trang <https://capdodich.yte.gov.vn>; địa chỉ antoanacovid.vn; Cổng thông tin điện tử...).

- Tiếp tục triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn, hiệu quả; xây dựng kế hoạch lộ trình tiêm vắc xin cho trẻ em 3 đến dưới 18 tuổi; tham mưu kế hoạch sử dụng vắc xin năm 2022.

- Thực hiện đúng hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế về chăm sóc, điều trị những người bị nhiễm bệnh (F0). Bố trí đủ nhân lực và trang thiết bị phù hợp với diễn biến dịch bệnh.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh sẵn sàng huy động, điều động nhân lực, trung dụng trang thiết bị, vật tư tại các cơ sở ngoài công lập hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch trong tình huống khẩn cấp.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ động phối hợp với ngành y tế và các địa phương, đơn vị tiếp nhận lại các cơ sở trường học được sử dụng làm khu cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến; lưu ý, phải thực hiện chặt chẽ việc tiêu độc, khử khuẩn, vệ sinh,... bảo đảm an toàn cho học sinh và giáo viên; phối hợp với ngành y tế triển khai tiêm chủng cho học sinh từ 3 đến dưới 18 tuổi.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để người dân, phụ huynh, học sinh nắm rõ, hiểu chắc, không hoang mang trước tình hình dịch bệnh COVID-19 và phối hợp thực hiện tốt kế hoạch tổ chức dạy và học; chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với các vấn đề liên quan khi phát sinh vướng mắc, khó khăn.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Kạn

Phối hợp với UBND huyện Chợ Mới thẩm định, rà soát, đánh giá kế hoạch phòng, chống dịch, đánh giá nguy cơ theo Quyết định số 2194/QĐ-BYT ngày 27/5/2020 của Bộ Y tế đối với các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; phối hợp tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, xử lý các trường hợp vi phạm

quy định phòng, chống dịch trong hoạt động sản xuất trong các khu công nghiệp Thanh Bình.

4. Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các sở ngành và địa phương chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu, đề xuất, thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, sản xuất theo quan điểm “xây dựng kế hoạch tổ chức sản xuất an toàn, có tổ chức, an toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn”. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ, đôn đốc, nhắc nhở việc chấp hành các quy định, giải pháp, biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong sản xuất, thực hiện đúng kế hoạch sản xuất an toàn đã được chấp thuận; xử lý nghiêm, yêu cầu tạm dừng ngay hoạt động đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm, không tuân thủ đúng quy định, kế hoạch tổ chức sản xuất đã được chấp thuận; thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tăng giá hàng hoá bất hợp lý.

5. Công an tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất tổ chức hoạt động các chốt kiểm soát y tế liên ngành khi cần thiết; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng tình hình dịch bệnh để hoạt động phạm tội hoặc xuyên tạc, kích động, chống phá các quy định về phòng, chống dịch COVID-19; phối hợp với Sở Y tế và các địa phương thực hiện truy vết các F1, F2; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong kết nối cơ sở dữ liệu dân cư với dữ liệu về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người nhiễm COVID-19 khỏi bệnh để triển khai thống nhất phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng, chống dịch COVID-19...

6. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì hướng dẫn công tác phòng, chống dịch cho các đơn vị, địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải.

- Phối hợp với Công an tỉnh tăng cường kiểm tra, kiểm soát phương tiện giao thông, vận tải hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch đảm bảo liên tục chuỗi cung ứng sản xuất và không gây trở ngại đối với người dân, không để ùn tắc giao thông.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định tại Quyết định số 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế ban hành “Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng, chống dịch COVID-19”, hạn chế tối đa việc lây nhiễm chéo trong khu cách ly tập trung do quân đội quản lý. -----

- Triển khai các hoạt động phòng, chống dịch trong đơn vị quân đội; hỗ trợ lực lượng kiểm tra, kiểm soát tại các chốt kiểm soát y tế liên ngành trên địa bàn tỉnh; sẵn sàng tham gia hỗ trợ các địa phương khi có yêu cầu.

8. Sở Tài chính

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách, bố trí kịp thời kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống dịch theo quy định.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương thực tốt các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển nông lâm nghiệp, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, chuỗi liên kết sản xuất với tiêu thụ; xây dựng mô hình nông nghiệp công nghệ cao, phát triển thương hiệu và giải quyết đầu ra cho sản phẩm nông sản”. Bảo đảm cung ứng các yếu tố đầu vào cho sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ người dân tổ chức sản xuất nông nghiệp trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của nhà nước cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; tổ chức thực hiện tốt các chính sách trợ cấp thường xuyên, đột xuất cho người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội...

11. Sở Thông tin và Truyền thông

- Duy trì việc quản trị ứng dụng và phối hợp Sở Y tế cập nhật thông tin cấp độ dịch, vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên Bản đồ thông tin dịch tễ COVID-19 của tỉnh Bắc Kạn (địa chỉ: <https://covidmaps.backan.gov.vn>) và các ứng dụng công nghệ thông tin phòng, chống dịch; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống dịch bệnh, nâng cao nhận thức cho người dân; cung cấp thông tin trung thực về tình hình dịch bệnh và các biện pháp xử lý các hành vi vi phạm, tuyên dương các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch.

- Phối hợp Công an tỉnh thường xuyên rà soát trên không gian mạng, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng đưa thông tin sai sự thật ảnh hưởng công tác phòng, chống dịch.

12. Sở Nội vụ

Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, điều động, huy động lực lượng cán bộ thuộc các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vào công tác phòng, chống dịch khi cần thiết. Hướng dẫn, thẩm định và đề xuất khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống dịch.

13. Các sở, ban, ngành, đoàn thể khác

Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp và triển khai thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trên địa bàn. Căn cứ tình hình thực tế dịch bệnh trên địa bàn để quyết định áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội và áp dụng các biện pháp phù hợp với mức độ, khả năng quản lý.

- Chỉ đạo việc tổ chức triển khai kế hoạch trên địa bàn để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; báo cáo tiêu chí phân loại, điều chỉnh cấp độ dịch của địa phương về Sở Y tế để cập nhật công bố trên Cổng thông tin điện tử, Bản đồ thông tin dịch tễ và báo cáo Bộ Y tế.

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra đến cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.

- Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực, điều kiện điều kiện cần thiết sẵn sàng cho công tác phòng, chống dịch.

- Theo dõi, quản lý và thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đối với công nhân của công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh.

- Phối hợp với ngành y tế và các ngành có liên quan thực hiện tốt việc cách ly phòng, chống dịch; tiếp nhận người dân của địa phương trở về từ các tỉnh, thành phố khi hết thời hạn cách ly tập trung để tiếp tục theo dõi sức khỏe tại nhà. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường quản lý, giám sát các trường hợp cách ly tại nhà, nơi cư trú, phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ COVID cộng đồng trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo cấp xã, tổ COVID cộng đồng giám sát chặt chẽ, yêu cầu người dân khi trở về địa phương phải khai báo y tế và tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch, cách ly, theo dõi y tế theo quy định, chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không chấp hành và để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Tùy theo tình hình diễn biến của dịch COVID-19, UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế./.

Nơi nhận:

*** Gửi bản điện tử:**

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UB MTTQ và các hội, đoàn thể tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban XĐĐ Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VXNV (V).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Bình